|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH… ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------- |
| Số: .../QĐ-UBND | *Địa danh, ngày ... tháng ... năm 20....* |

QUYẾT ĐỊNH  
Phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư

(tên khoáng sản)... tại khu vực ... thuộc xã... huyện.... tỉnh...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ…

Căn cứ [Luật Khoáng sản](https://hoatieu.vn/luat-khoang-san-so-60-2010-qh12-58071) năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 04/2018/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả, phương thức hoàn trả; quy định chế độ thu, quản lý, sử dụng chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản do nhà nước đã đầu tư;

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BTNMT ngày .../.../2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về tổ chức xác định, thẩm định và phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản số .../…ngày… tháng… năm…của… (Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản) hoặc Giấy phép khai thác khoáng sản… số .../ GP-UBND ngày … tháng … năm … của Ủy ban nhân dân tỉnh … cấp cho… (Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định “Báo cáo kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả của mỏ …” ngày … tháng … năm 20..;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh…. tại Tờ trình số …/TTr-TNMT ngày … tháng … năm 201.. về việc trình phê duyệt kết quả xác định … phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư của mỏ ...,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư của của …(tên khoáng sản)... tại khu vực ... thuộc xã... huyện.... tỉnh... theo Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản số .../… ngày… tháng… năm…của… (Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản) hoặc Giấy phép khai thác khoáng sản… số .../GP-UBND ngày … tháng … năm … của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố… cấp cho… (Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép) với tổng số tiền là: … đồng (số tiền viết bằng chữ).

Điều 2. …(Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản) có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này vào Tài khoản số ... của .... thuộc ....) mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh (tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương) trước khi nộp hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản hoặc .. (Tên tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép khai thác) có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này vào Tài khoản số ... của .... thuộc ....) mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh (tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương) trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng)… (Đơn vị có tài khoản nêu tại Điều 2 Quyết định này); …(Tên tổ chức, cá nhân) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Như Điều 3; - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Lưu: VT, TNMT (…). | TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH |